

Số: 170 KH-THPNB

Uông Bí, ngày 28 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024

Căn cứ Công văn số 2198/SGDDT-GDPT ngày 15/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh V/v “Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024”;

Căn cứ Hướng dẫn số 1179/HD-PGDĐT ngày 22/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí V/v “Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023 – 2024”;

Căn cứ vào chỉ thị, nghị quyết, các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học;

Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương,

Trường Tiểu học Phương Nam B xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023 - 2024, cụ thể như sau:

A. VÀI NÉT VỀ TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm học 2022 - 2023

1. Công tác phát triển giáo dục

- Số học nhóm (lớp): Đầu năm: 13 lớp; cuối năm: 13 lớp;

- Số học sinh: Đầu năm: 538 HS; cuối năm: 539 HS;

2. Chất lượng chăm sóc, giáo dục

TT	Các môn học và hoạt động giáo dục	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
1	Tiếng việt	336	62,33	203	37,67	0	0
2	Toán	360	66,79	179	33,21	0	0
3	Đạo đức	268	49,72	271	50,28	0	0
4	Tự nhiên và Xã hội	167	58,18	120	41,82	0	0
5	Khoa học	149	59,12	103	40,88	0	0
6	Lịch sử và Địa lí	147	58,33	105	41,67	0	0
7	Âm nhạc	105	41,66	147	58,34	0	0
8	Mĩ thuật	94	37,31	158	62,69	0	0
9	Thủ công, Kỹ thuật	136	53,96	116	46,04	0	0
10	Thể dục	124	49,21	128	50,79	0	0
11	Ngoại ngữ	312	57,88	227	42,12	0	0
12	Hoạt động trải nghiệm	188	65,51	99	34,49	0	0
13	Tin học và công nghệ	80	81,64	18	18,36	0	0

* Năng lực lớp 1, 2, 3

Năng lực		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
NL chung	Tự chủ và tự học	162	56,46	105	43,54	0	0
	Giao tiếp và hợp tác	191	66,55	96	33,45	0	0
	GQVĐ và sáng tạo	186	64,81	101	35,19	0	0
NL đặc thù	Ngôn ngữ	177	61,67	110	38,33	0	0
	Tính toán	172	59,94	115	40,06	0	0
	Khoa học	172	59,94	115	40,06	0	0
	Thẩm mỹ	155	54,00	132	46,00	0	0
	Thể chất	183	63,76	104	36,24	0	0
	Công nghệ (khối 3)	35	35,72	63	64,28	0	0
	Tin học (khối 3)	52	53,06	46	46,94	0	0

* Năng lực lớp 4, 5

Năng lực	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
Tự phục vụ	132	52,38	120	47,62	0	0
Hợp tác	121	48,01	131	51,99	0	0
Tự học và giải quyết vấn đề	108	42,85	144	57,15	0	0

* Phẩm chất lớp 1, 2, 3

Phẩm chất	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
Yêu nước	236	82,23	51	17,77	0	0
Nhân ái	213	74,22	74	25,78	0	0
Chăm chỉ	179	62,37	108	37,63	0	0
Trung thực	206	71,78	81	28,22	0	0
Trách nhiệm	205	71,43	82	28,57	0	0

* Phẩm chất lớp 4, 5

Phẩm chất	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
Chăm học, chăm làm	127	50,40	125	49,6	0	0
Tự tin, trách nhiệm	106	42,06	146	57,94	0	0
Trung thực, kỉ luật	127	50,40	125	49,6	0	0
Đoàn kết, yêu thương	153	60,71	99	39,29	0	0

* Khen thưởng

Khen thưởng	Số lượng	Tỉ lệ
Giấy khen cấp trường	335	62,15
Giấy khen cấp trên	0	0

- Hoàn thành chương trình lớp học: 539/539 em = 100%
- HTCT cấp tiểu học: 127/127 em = 100%
- Khen thưởng cuối năm học: 335/539 học sinh = 62,15%

- + Khen học sinh xuất sắc: 185 em
- + Khen học sinh tiêu biểu + khen một mặt: 150 em
- + Khen HS dự Đại hội cháu ngoan Bác Hồ cấp phường: 10 HS;
- + Khen HS dự Đại hội cháu ngoan Bác Hồ cấp TP: 03 HS;
- + Khen HS dự Đại hội cháu ngoan Bác Hồ cấp trường: 54 HS;
- Khen lớp xuất sắc: 1A, 1B, 2A, 2B, 3A, 4A, 4B, 5B, 5C.

2. Kết quả dự thi

a) Cấp thành phố

- Hội thi “Kể chuyện theo sách” cấp thành phố đạt giải khuyến khích.
- Tham gia “Họa mi vàng” đạt giải A.
- Thi giao lưu tiếng Anh cấp thành phố đạt giải khuyến khích.
- Tham gia Hội thi Stem đạt giải khuyến khích.

b) Kết quả thi cấp trường

Thi viết và trình bày bài đẹp: Chấm và xếp giải theo khối lớp = 70 giải.

3. Chất lượng đội ngũ

- Kết quả đánh giá, xếp loại CBQL và giáo viên theo Chuẩn, đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ (số lượng, tỷ lệ):

* *Xếp loại viên chức*: 25 đ/c/25 đ/c được đánh giá

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 06/24 đ/c = 25%.
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 18/24 đ/c = 75 %.
- + Hoàn thành nhiệm vụ: 01/25 đ/c = 4%

+ Không hoàn thành: Không.

* *Xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học*:

- + Loại tốt: 16/21 đ/c = 76%
- + Loại khá: 5/21 đ/c = 24%
- Kết quả công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên
- + Đối với giáo viên hoàn thành: 21 đ/c/21 đ/c = 100%
- + Đối với CBQL hoàn thành: 02 đ/c/02 đ/c = 100%.

4. Danh hiệu thi đua (tập thể, cá nhân):

a) Tập thể:

- + Nhà trường được Chủ tịch UBND thành phố tặng Giấy khen;
- + Tập thể Lao động Tiên tiến;
- + Chi bộ đạt HTT nhiệm vụ;
- + Công đoàn đạt HTT nhiệm vụ;
- + Liên đội đạt vững mạnh.

b) Cá nhân:

- + 02 đồng chí được Giám đốc Sở GD&ĐT tặng Giấy khen;
- + 05 giáo viên đạt GVCN Giỏi cấp thành phố;
- + 24 đồng chí đạt LĐTĐ;
- + 04 đồng chí đạt CSTĐ cấp cơ sở;
- + 03 đồng chí được Chủ tịch UBND thành phố tặng Giấy khen.

5. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

- Năm học 2022 - 2023, Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch. Công tác giáo dục của nhà trường tiếp tục phát triển ổn định, các chỉ tiêu đạt được theo kế hoạch;

- Quy mô trường, lớp học được giữ vững; hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học mức độ III; Tỷ lệ huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 và 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; không có học sinh bỏ học.

b) Hạn chế: Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn hạn chế, không có phòng học tin, học sinh khó khăn khi học phân thực hành.

II. Tình hình chung của nhà trường năm học 2023 - 2024

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao kịp thời của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và của các cấp quản lý; cùng với sự đồng thuận giúp đỡ của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là cha mẹ học sinh.

- Cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập, giảng dạy của giáo viên và học sinh. Nhà trường có đủ phòng học và bàn ghế cho 13 lớp học 2 buổi/ngày.

- Khuôn viên nhà trường rộng rãi, thoáng mát và thân thiện; đảm bảo an toàn cho CBGV và học sinh theo quy định.

- Tập thể Hội đồng sư phạm đoàn kết, nhiệt tình, trách nhiệm để thực hiện tốt nhiệm vụ chung của nhà trường.

2. Khó khăn

- Để đáp ứng được chương trình GDPT 2018, biên chế giáo viên còn bất cập với yêu cầu vị trí việc làm, cụ thể hiện nay nhà trường còn thiếu giáo viên bộ môn thể dục, môn tin học.

- Cơ sở vật chất tuy đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy học xong một số thiết bị dạy học và làm việc của CBGV đã cũ, và thiếu, như: máy tính, máy chiếu, phải thường xuyên sửa chữa thay thế.

- Đội ngũ giáo viên đa số là nữ đang trong độ tuổi sinh con và nuôi con nhỏ nhiều do đó ảnh hưởng tới việc bố trí, sắp xếp đội ngũ trong năm học.

- Nhiều giáo viên trẻ mới ra trường nhiệt tình nhưng kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều, cách tổ chức quản lý học sinh còn hạn chế.

- Một số gia đình phụ huynh điều kiện kinh tế và hoàn cảnh gia đình còn khó khăn nên chưa quan tâm thường xuyên đến việc học tập của học sinh.

3. Tình hình đội ngũ

TS	Trình độ			Nữ	Đảng viên	CBQL	GV	NV
	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp					
24	22	02	0	24	14	01	21	02

4. Tình hình lớp - học sinh

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	Hộ cận nghèo	Khuyết tật	HS mồ côi	Ghi chú
1	03	105	47	03	01	0	0	
2	02	83	36	01	0	01	0	
3	03	104	52	0	02	02	01	
4	02	97	54	0	03	01	0	
5	03	126	63	0	04	02	02	
Tổng số	13	515	252	04	10	06	03	

5. Tình hình cơ sở vật chất: (Phụ lục 1)

6. Phân công nhiệm vụ CB-GV-NV: (Phụ lục 2)

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

I. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo Chương trình GDPT; 100% giáo viên dạy lớp 5 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và được hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024-2025.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

** Nhiệm vụ*

Duy trì vệ sinh trường lớp, cảnh quan khuôn viên nhà trường luôn sạch sẽ và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

** Giải pháp thực hiện*

- Tiếp tục tuyên truyền, triển khai đầy đủ các văn bản, hướng dẫn của cấp trên tới toàn thể CB, GV, NV và HS để thực hiện nâng cao ý thức, trách nhiệm đảm bảo an toàn trường học và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo các tổ CM, GV tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; chủ động các phương

án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn của nhà trường, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương

- Phân công cụ thể GV trực ban cùng nhân viên y tế, hàng ngày kiểm tra công tác vệ sinh trường, lớp cảnh quan khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

- Tổ chức đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm khắc phục những tồn tại hạn chế để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Năm học 2023 - 2024, nhà trường tiếp tục thực hiện song song hai Chương trình: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp 1,2,3,4 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 5.

- Nhà trường thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, chủ động chuẩn bị sẵn sàng xây dựng các phương án, kịch bản để tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng khi xảy ra dịch bệnh.

- Thực hiện khắc phục những tồn tại, hạn chế của năm học trước, xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường với các nội dung cụ thể sau:

1.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

** Nhiệm vụ*

- Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học linh hoạt các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Giáo viên phải nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh của lớp để xây dựng kế hoạch bài dạy. Đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp, điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

** Giải pháp thực hiện*

- Nhà trường tổ chức cho các tổ chuyên môn, giáo viên nghiên cứu công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học. Các văn bản hướng dẫn của SGD, PGD để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch các môn học phù hợp với điều kiện thực tế, thuận lợi cho quá trình thực hiện đảm bảo khoa học, hiệu quả.

- Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc rà soát để điều chỉnh, thay đổi các nội dung dạy học dựa trên mục tiêu bài học và phù hợp với đối tượng học sinh trong lớp đảm bảo hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo từ đó hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Giao cho đ/c PHT xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và đảm bảo các yêu cầu:

+ Đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc và tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học;

+ Đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học;

- BGH nhà trường giao các tổ chuyên môn rà soát, xây dựng nội dung bồi dưỡng củng cố kiến thức, kỹ năng cho học sinh; củng cố, bổ sung những nội dung kiến thức, kỹ năng còn hạn chế.

1.2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

a) Đối với các lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4

** Nhiệm vụ*

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT ban hành, hướng dẫn.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần

** Giải pháp thực hiện*

- Đầu năm Hiệu trưởng nhà trường rà soát, sắp xếp cơ sở vật chất, đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp có đủ thiết bị dạy học tối thiểu; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định. (*Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học*).

- Giao cho đ/c Phó Hiệu trưởng xây dựng thời khóa biểu để đảm bảo: Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; dạy 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần

- Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp không gây quá tải, áp lực đối với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày từ 16 giờ cho đến thời điểm cha mẹ học sinh đón về nhà; sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập...) HS tham gia học môn võ thuật một tuần học 02 buổi, học tại sân trường, bảo đảm an toàn, hiệu quả, được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh.

b) Đối với lớp 5

* *Nhiệm vụ*

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh của nhà trường, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Phòng GDĐT. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần triển khai các giải pháp rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6 qua rèn luyện các kỹ năng, làm quen với phương pháp học.

* *Giải pháp thực hiện*

- Tổ chức rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp những nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Giao cho đ/c PHT xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm đảm bảo khoa học, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Yêu cầu các đ/c giáo viên nghiên cứu bài học tích hợp giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh qua các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm...

c) Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

**. Nhiệm vụ*

- Tổ chức cho 100% các lớp học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần) với thời lượng 7 tiết/ngày, mỗi tiết 35 phút,

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

**. Giải pháp thực hiện*

- Giao cho đ/c Hiệu phó xây dựng kế hoạch giáo dục. Xây dựng thời khóa biểu 100% các lớp học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần) với thời lượng 7 tiết/ngày, mỗi tiết 35 phút.

- Giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động thực hành gắn với kiến thức đã học trong các tiết học buổi 2, tập trung vào việc bồi dưỡng, giúp đỡ học sinh hoàn thành các môn học, quan tâm môn Toán và tiếng Việt giúp học sinh biết thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tế.

- Tổ chức cho HS các hoạt động trải nghiệm tìm hiểu thực tế tại địa phương, tăng các tiết học ngoài lớp học (học trong vườn trường, qua các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp..

- Giáo viên khi thực hiện các hoạt động giáo dục cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Học sinh tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp và sử dụng có hiệu quả tài liệu bổ trợ.

+ Không giao bài tập về nhà cho học sinh.

+ Dạy học các môn học bắt buộc, tự chọn, tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa... nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- PHT và các tổ trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc việc lồng ghép, tích hợp các nội dung dạy học sau:

+ Thực hiện lồng ghép giáo dục kỹ năng sống theo sách Kỹ năng sống, nội dung ATGT, nội dung sách Bác Hồ, những bài học về Bác vào tiết Sinh hoạt tập thể, mỗi bài dạy 1 tiết với thời lượng 20 phút/tiết, đối với lớp 5; đối với lớp 1,2,3 4 thực hiện vào các tiết buổi 2;

Căn cứ vào CSVC, tình hình đội ngũ giáo viên, nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học 02 buổi/ngày như sau:

(sau khi đã tính số tiết dạy theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018):

TT	Nội dung học	Số tiết Lớp 1,2	Số tiết Lớp 3	Số tiết Lớp 4	Số tiết Lớp 5
1	Các nội dung theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.	25 tiết	28 tiết	30 tiết	25 tiết
2	Dạy môn Tiếng Anh tự chọn (tiếng Anh làm quen)	2			4

3	Dạy môn Tin học tự chọn	0			0
4	Tổ chức hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh, thực hành kiến thức đã học, giúp đỡ (bồi dưỡng) học sinh, hoạt động đọc trong thư viện,...	5	4	2	3
	Cộng	32	32	32	32

1.3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

1.3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1

Thực hiện theo Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

*** Nhiệm vụ**

- Đối với lớp 1 và lớp 2: Thực hiện 2 tiết/tuần; tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 (Thông tư 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 theo Chương trình GDPT 2018).

- Đối với lớp 3 và lớp 4: Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; thực hiện 4 tiết/tuần phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; Công văn số 946/SGDĐT-GDPT ngày 07/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học và Công văn số 382/PGDĐT ngày 14/4/2022 của Phòng GDĐT về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học).

- Đối với lớp 5 thực hiện Chương trình tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 hoặc Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp tiểu học: Tiếp tục có giải pháp duy trì, tổ chức dạy đủ 4 tiết/tuần cho học sinh; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT.

*** Giải pháp thực hiện**

- Xây dựng thời khoá biểu môn tiếng Anh hợp lý cho các lớp (ưu tiên bố trí 02 tiết tiếng Anh liên nhau để GV có thời gian luyện các kỹ năng cho HS)

- Tăng cường tổ chức cho GV tiếng Anh tích cực giao lưu, tham gia SHCM cụm trường để nâng cao năng lực chuyên môn. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần tích cực giao tiếp bằng tiếng Anh nhằm tạo thói quen sử dụng cho học sinh; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh...

- Phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đầy mạnh

thực hành tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm các sân chơi giao lưu...

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, phục vụ cho công tác dạy và học tiếng Anh. Sử dụng triệt để và có hiệu quả phòng học ngoại ngữ với các thiết bị giảng dạy đã được trang cấp.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

1.3.2. Tổ chức Dạy học môn Tin học (với lớp 3,4).

**. Nhiệm vụ*

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

**. Giải pháp thực hiện*

- Nhà trường phân công giáo viên được đi bồi dưỡng môn tin học, thực hiện dạy 01 tiết tin học/tuần với lớp 3,4. Nhà trường chưa có phòng máy. GV linh hoạt khi học tiết Tin có sử dụng Ti vi thông minh, máy chiếu để minh họa tiết dạy. Phân thực hành GV cho một số HS thực hành trên máy tính cá nhân của GV.

- Lớp 5 học sinh không được học môn Tin học tự chọn.

1.4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

**. Nhiệm vụ*

- Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “**Địa phương em**” theo Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 tỉnh Quảng Ninh trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “**Địa phương và các vùng miền của Việt Nam**” theo quy định của Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo Hướng dẫn của Sở GDĐT và Phòng GDĐT (*Công văn số 3210/SGDDĐT-GDPT ngày 04/11/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; Công văn số 1420/PGDDĐT ngày 23/11/2021 của Phòng GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022*).

**. Giải pháp thực hiện*

- Tổ trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc việc lồng ghép, tích hợp các nội dung dạy học sau:

+ Tổ chức thực hiện theo từng chủ đề/mạch kiến thức đã được thiết kế trong tài liệu giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt, phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ đầu năm học.

+ Chọn nội dung/mạch kiến thức phù hợp, thực hiện tích hợp, lồng ghép, bổ sung, thay thế trong quá trình dạy học các môn học. hoạt động giáo dục và được thể hiện trong kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục.

+ Chọn chủ đề, nội dung phù hợp để xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể kết hợp học tập trên lớp với hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,.. nhằm gắn lí luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập cho học sinh; nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế xã hội, giúp học sinh phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn địa phương.

1.5. Triển khai giáo dục STEM

** Nhiệm vụ*

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Phòng GDĐT (*Công văn số 2964/SGDDĐT-GDPT ngày 18/10/2022 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023 và Công văn số 1127/HD-PGDĐT ngày 20/10/2022 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023*).

**. Giải pháp thực hiện*

- Thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Cán bộ quản lý, giáo viên tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn giáo dục STEM ở các cấp; nhà trường đã thành lập tổ giáo viên cốt cán để bồi dưỡng trong lĩnh vực dạy học STEM.

- Đầu năm nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục, đáp ứng yêu cầu cần đạt của các môn học thuộc lĩnh vực STEM nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Triển khai 02 chủ đề/học kỳ/lớp (thời lượng căn cứ vào môn học chủ đạo trong các bài học STEM)

- Nhà trường đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học. Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Tăng cường phối hợp cùng Phòng GDĐT tham mưu UBND Thành phố quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định;

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch; kịp thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp xử lý phù hợp, linh hoạt.

1.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

1.6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

**. Nhiệm vụ*

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố

tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới (theo Công văn số 2187/SGDDĐT-GDTH ngày 17/8/2017 của Sở GDĐT về việc tiếp tục rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới; Kế hoạch số 2284/KH-SGDĐT ngày 25/8/2017 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện mô hình trường học mới năm học 2017-2018).

- Triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột (theo Hướng dẫn tại Công văn số 2674/SGDDĐT-GDTH ngày 15/10/2014 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác trong đó nhà trường chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; lưu ý giáo viên dạy môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học đăng ký áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào môn học tối thiểu 2 tiết/học kỳ...).

- Thực hiện dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới (theo Hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học mỹ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở). Vận dụng có hiệu quả “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học, bài học phù hợp.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn tiếng Việt ở tiểu học (Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông).

**. Giải pháp thực hiện*

- Tổ chức và tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho GV và CBQL; thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh;

- Phương pháp “Bàn tay nặn bột”: Mỗi giáo viên dạy môn TNXH khối 1,2,3 và môn Khoa học lớp 4, 5 đăng ký áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào môn học tối thiểu 2 tiết/học kỳ. Các tiết học khác, giáo viên chủ động vận dụng ở mức độ phù hợp. có thể áp dụng vào một số bài học của các môn học khác theo hình thức vận dụng một phần hoặc toàn phần tùy theo nội dung dạy học và năng lực của GV.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới. Triển khai việc trang trí lớp học trên nguyên tắc tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, không gây khó khăn cho cha mẹ học sinh. Năm học này, tiếp tục bổ sung nhân rộng, hoàn thiện mô hình góc Thư viện, góc Thiên nhiên, Hòm thư điều em muốn nói, góc thi đua (hoàn thành trong tháng 3/2024);

- Dạy học Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch.GV chủ động trong việc tổ chức dạy học theo chủ đề, nhà trường sắp xếp thời khóa biểu các tiết dạy Mỹ thuật một cách hợp lý đảm bảo mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 chủ đề/lớp. Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên Mỹ thuật sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường, theo liên cấp giữa giáo viên TH với THCS, để giáo viên được giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

- Thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục (giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông; giáo dục kỹ năng sống; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục tài nguyên môi trường biển và hải đảo; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học; giáo dục về quyền con người, ...) linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường (*Có thể lựa chọn hình thức thực hiện lồng ghép giáo dục an toàn giao thông, kỹ năng sống theo sách Kỹ năng sống, nội dung giáo dục Bác Hồ và những bài học về Bác vào tiết Sinh hoạt tập thể phù hợp, mỗi bài dạy 1 tiết với thời lượng 20 phút/tiết, đối với các lớp 5; đối với lớp 1, 2, 3, 4 thực hiện vào các tiết buổi 2; Khuyến khích lựa chọn nội dung trong Bộ tài liệu để tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp/ hoạt động trải nghiệm/ chuyên đề*).

- Thực hiện có chất lượng các chuyên đề của tổ và cấp trường. Áp dụng có hiệu quả cao các chuyên đề cấp thành phố. Chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc áp dụng các chuyên đề cấp trường, cấp thành phố để đạt hiệu quả cao.

- Thực hiện tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường PĐ,PN,YT: chuyên đề các môn Toán, đạo đức, lịch sử và địa lý, thời gian vào các tuần trong tháng 11/2023.

- Tham dự đầy đủ các chuyên đề cấp thành phố, cấp cụm và tổ chức các chuyên đề cấp trường, cấp tổ để bồi dưỡng chuyên môn cho GV.

- Trong năm học 2023 – 2024, căn cứ vào nhu cầu bồi dưỡng giáo viên, nhà trường xây dựng kế hoạch mở các chuyên đề cấp tổ, cấp trường như sau:

* Tổ chức các chuyên đề cấp trường:

STT	Nội dung	Thời gian	Lớp	Thành phần
1	Ứng dụng giáo dục STEM trong môn toán lớp 4	Tháng 10/2023 Tuần 6	Lớp 4	BGH, GV toàn trường
2	Dạy học Tiếng Anh lớp 4 theo chương trình GDPT 2018	Tháng 10/2023 Tuần 8	Lớp 4	BGH, GV toàn trường
3	Dạy học Tiếng Việt theo chương trình giáo dục Phổ thông 2018	Tháng 11/2023 Tuần 15	Lớp 4	BGH, GV toàn trường

* Tổ chức các chuyên đề cấp tổ:

STT	Nội dung	Thời gian	Lớp	Thành phần
1	Giáo dục địa phương trong Hoạt động trải nghiệm lớp 2	Tháng 01/2024 Tuần 20	Lớp 2	BGH, GV khối 1,2,3
2	Sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học Luyện từ và câu	Tháng 01/2024 Tuần 19	Lớp 5	BGH, GV khối 3,4,5
3	Thực hiện giáo dục STEM cho học sinh lớp 3	Tháng 3/2024 Tuần 23	Lớp 3	BGH, GV tổ 1,2,3

* Tham dự các chuyên đề cấp thành phố:

TT	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Thành phần
1	Chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học tại thư viện	Tháng 10/2023	TH Lý Thường Kiệt	BGH, tổ trưởng chuyên môn các trường TH, TH&THCS trong Thành phố
2	Chuyên đề tổ chức ngoại khoá STEM thông qua dạy học theo dự án	Tháng 11/2023	TH Lê Lợi	BGH, tổ trưởng chuyên môn các trường TH, TH&THCS trong Thành phố
3	Ngày hội Viết chữ đẹp cho học sinh và GV tiểu học	Tháng 12/2023	TH Quang Trung	BTC, GV, HS tiểu học
4	Giao lưu học sinh năng khiếu Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh cấp tiểu học	Tháng 5/2024	TH Yên Thanh	BTC, GV, HS tiểu học

1.6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

* *Nhiệm vụ:*

- Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

* *Giải pháp thực hiện*

- Đầu năm học, tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ.

- Giao cho đồng chí TTCM và GV cốt cán tiếp tục chỉ đạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, kỹ thuật về thiết lập ma trận đề và biên soạn đề kiểm tra theo ma trận; sử dụng phần mềm hỗ trợ ra đề kiểm tra định kì Intets; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2023-2024.

- Thường xuyên tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn, theo chuyên đề để bàn bạc, thảo luận các vấn đề còn chưa rõ, băn khoăn; tập trung trao đổi, chia sẻ về

phương pháp dạy học và đổi mới các hình thức dạy học để giáo viên sát sao với việc học tập và rèn luyện của học sinh, dành nhiều thời gian hướng dẫn, giúp đỡ học sinh tự sửa lỗi và hoàn thành nội dung bài học.

- GV tiếp tục thay đổi thói quen kiểm tra, đánh giá kiểu “học gì - thi nấy” sang cách kiểm tra, đánh giá “Học sinh làm được gì từ những điều đã học?”. Bám sát vào thông tư thực hiện đánh giá theo đúng quy định.

- Giao TTCM tổ chức cho GV kí cam kết về chất lượng giáo dục của lớp để phấn đấu trong năm (*hoàn thành trong tháng 9/2023*). Tổ chức bàn giao chất lượng nghiêm túc, đúng quy định giữa lớp dưới lên lớp trên, ngay sau khi kết thúc năm học, có biên bản giao, nhận cụ thể kèm theo.

- Thực hiện khen thưởng HS nghiêm túc, thực chất theo đúng Thông tư quy định. Không khen tràn lan, đảm bảo công bằng, chính xác đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội. GV đánh giá HS; HS đánh giá HS; phụ huynh đánh giá HS.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

Tổ chức kiểm tra định kỳ trong năm học 2023-2024 như sau:

Kì kiểm tra định kì	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
Giữa học kì I	Tuần 10 của năm học	Môn Toán, tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối học kì I	Tuần 17 của năm học	
Giữa học kì II	Tuần 27 của năm học	Môn Toán, tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối năm học	Tuần 34 của năm học	

1.7. Một số hoạt động khác theo nhu cầu

1.7.1. Tổ chức bán trú

*** Nhiệm vụ**

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý. Các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

*** Giải pháp thực hiện**

- Thành lập Ban chỉ đạo công tác bán trú và thực hiện giám sát các quy định về bếp ăn tập thể, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bán trú đảm bảo điều kiện tối thiểu theo quy định tại Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 5/12/2012 của

Bộ Y tế quy định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, kinh doanh đường phố đối với đơn vị cung cấp suất ăn cho học sinh.

- Trường tổ chức bán trú cho học sinh theo loại hình (Dùng suất ăn) của cửa hàng kinh doanh Ánh Dương, địa chỉ: *(Tổ 44b, khu 12, phường Quang Trung, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh)*. Nhà trường kí hợp đồng với cửa hàng và có đủ hồ sơ; thực hiện việc giám sát thường xuyên khi nhận các suất ăn theo đúng thực đơn.

- Nhà trường thực hiện tuyên truyền, lồng ghép VSATTP vào tiết chào cờ, tiết sinh hoạt tập thể... treo tranh ảnh, tờ rơi, áp phích về VSATTP tại khu vực phòng ăn của nhà trường để cho phụ huynh và học sinh cùng có trách nhiệm quan tâm.

- Tăng cường quản lý công tác bán trú, thực hiện nghiêm túc nội dung tổ chức bán trú theo các văn bản hướng dẫn của các cấp và phòng ban liên quan. Tiếp tục phối hợp với phụ huynh trong việc cùng nhà trường giám sát chất lượng bữa ăn bán trú.

- Việc thu - chi cho hoạt động bán trú phải công khai, minh bạch, thu đủ chi và phải được sự đồng thuận của phụ huynh. Thực hiện quản lý theo quy định quản lý tài chính hiện hành.

1.7.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khóa trong ngày

(Nhà trường không có)

* *Nhiệm vụ*

- Hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ theo nhu cầu, sở thích của học sinh, trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày.

- Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh; theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý (*Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa*) và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

* *Nhiệm vụ*

- Nhà trường triển khai rà soát, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (*Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 6088/BGDĐT-CSVC ngày 26/12/2017 về việc rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và công tác dồn ghép các điểm trường lẻ của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông*).

- Thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình GDPT 2018; khắc phục tình trạng trường học có quy mô nhỏ,

trường học có quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định; tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục tiểu học của địa phương.

** Giải pháp thực hiện*

- Thực hiện rà soát, quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.
- Giao đ/c PHT phụ trách CSVC và nhân viên TB-TV thực hiện rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 3 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

- Thường xuyên rà soát đội ngũ, CSVC báo cáo cấp có thẩm quyền theo kế hoạch phát triển năm học.

- Chuyên môn cần làm tốt công tác điều tra, phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo chính xác về số liệu phục vụ cho công tác phát triển.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

** Nhiệm vụ*

- Tiếp tục tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo các quy định của Chính phủ (*Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ*), Bộ giáo dục & Đào tạo (*Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT*) và Kế hoạch của UBND tỉnh (*Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/02/2021 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025*) về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các cấp; xây dựng kế hoạch, tập trung nguồn lực để củng cố, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục.

** Giải pháp thực hiện*

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các lớp dạy học chương trình xoá mù chữ và triển khai các giải pháp phù hợp khuyến khích đối tượng xoá mù chữ tham gia học tập (nếu có); tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó chú trọng mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Thực hiện tốt kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo thu nhận hết trẻ trong độ tuổi trên địa bàn phụ trách đến lớp; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật, tự kỷ có khả năng học tập được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

- PHT phụ trách công tác phổ cập giáo dục của nhà trường, thực hiện tốt kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo thu nhận hết trẻ trong độ tuổi trên địa bàn phụ trách đến

lớp; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật, tự kỷ có khả năng học tập được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

- Triển khai thực hiện hệ thống thông tin quản lí PCGD, XMC đồng bộ hiệu quả. Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về PCGDTH.

- Phối hợp tích cực với trường Mầm non trên địa bàn, thực hiện nhiệm vụ điều tra phổ cập nghiêm túc để tổng hợp chính xác số trẻ trong độ tuổi vào lớp 1.

- Đảm bảo duy trì sĩ số từ đầu năm học đến cuối năm học, không có HS bỏ học.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

** Nhiệm vụ*

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo Hướng dẫn của Bộ Giáo dục (*Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông*), Sở giáo dục đào tạo (*Công văn số 3016/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 23/11/2018; Hướng dẫn số 2385/HD-SGDĐT ngày 03/10/2019*).

- Lập kế hoạch xây dựng và phát triển, phân đầu trong từng giai đoạn để đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia. Chủ động, tích cực phối hợp với Phòng GDĐT tham mưu việc đầu tư trang sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo quy định; tham mưu đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo số lượng, tiêu chuẩn phòng học bộ môn theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT để nhà trường tiếp tục phấn đấu đạt chuẩn quốc gia.

- Duy trì, bổ sung CSVC, chất lượng giáo dục, hồ sơ minh chứng theo các tiêu chuẩn của công tác kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường Chuẩn QG mức độ II.

**. Giải pháp thực hiện*

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng và nâng cao cả số lượng, chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia, tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018 và hướng đến chuẩn hoá nền giáo dục trên toàn quốc.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng; nâng cao chất lượng tự đánh giá và chất lượng đánh giá ngoài.

- Tiếp tục rà soát, kiểm tra về CSVC, trang thiết bị dạy học theo các tiêu chí công tác kiểm định CLGD cấp độ 3 và trường chuẩn QG mức độ II để cải tạo, bổ sung kịp thời.

- Các nhóm công tác tiếp tục thu thập minh chứng năm học 2022 – 2023, theo các tiêu chuẩn trong Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT và đề xuất giải pháp cải tiến.

3. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

Năm học 2023 - 2024 nhà trường có 04 học sinh dân tộc thiểu số: DT Sán Dìu, Hoa, Tày (HS nói tốt TV).

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Năm học 2023 - 2024, nhà trường có 06 học sinh khuyết tật (01 học sinh khuyết tật vận động; 04 HS chậm phát triển trí tuệ; 01 HS thần kinh, tâm thần).

**. Nhiệm vụ*

- Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật (*Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018; Quyết định số 1929/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 3662/KH-SGDĐT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT*).

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Các lớp có học sinh khuyết tật bố trí sĩ số ít hơn so với quy định; không bố trí nhiều học sinh khuyết tật trong cùng một lớp.

- Bổ sung thiết bị hỗ trợ đặc thù, học liệu, công cụ xác định mức độ phát triển cá nhân của người khuyết tật cho Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập tại cơ sở giáo dục tiểu học để tổ chức các hoạt động nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập tại trường. Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Phối hợp chặt chẽ với các Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trên cùng địa bàn đã được Sở GDĐT cấp phép hoạt động trong việc tư vấn, tham gia can thiệp, hỗ trợ học sinh khuyết tật tại trường theo nhu cầu của cha mẹ học sinh.

- Chú trọng công tác tư vấn can thiệp sớm để nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập. Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

**. Giải pháp thực hiện*

- Triển khai điều tra, tuyên truyền vận động trẻ khuyết tật, tự kỷ tham gia học hòa nhập tại trường;

- Dựa trên kế hoạch giáo dục phổ cập điều tra trẻ từ 0-14 tuổi trên địa bàn, phát hiện những em khuyết tật để vận động ra lớp học hoà nhập.

- GVCN các lớp rà soát đối tượng học sinh khuyết tật học sinh có hoàn cảnh khó khăn ngay đầu năm học để nắm bắt tình hình và có các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học, giúp đỡ học sinh trong quá trình giảng dạy.

- Rà soát số lượng học sinh khuyết tật trong nhà trường, xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Đ/c Phụ trách CM của nhà trường cùng GVCN lập hồ sơ theo dõi đúng quy định. Giáo viên giảng dạy xây dựng kế hoạch cá nhân, phương pháp dạy học, đánh giá phù hợp với khả năng tiếp thu của HSKT; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật...

(Hoàn thành tháng 10/2023) GVCN lớp có HS khuyết tật (Lớp 2B, 3A, 3B, lớp 4A, lớp 5B, lớp 5C). Thường xuyên phối hợp với phụ huynh học sinh trong quá trình giáo dục học sinh. GVCN phải có kế hoạch cụ thể phối hợp với gia đình, GV bộ môn, với HS trong lớp, trong trường để giúp đỡ, hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập, các hoạt động trong lớp, trường. Ví dụ: Tham gia tiết học chào cờ, tiết học TD, hoạt động giữa giờ, múa hát tập thể....

- Chú trọng công tác tư vấn, hỗ trợ về phát hiện, can thiệp sớm đối với trẻ khuyết tật chưa có chứng nhận tại đơn vị. Giáo viên chủ nhiệm cần tư vấn với cha mẹ học sinh để học sinh được phát hiện và can thiệp sớm nhằm mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Báo cáo kết quả giáo dục hòa nhập của đơn vị vào cuối học kì và năm học về phòng GDĐT (trong báo cáo có gửi kèm các hình ảnh liên quan đến việc tổ chức hoạt động giáo dục học sinh khuyết tật).

- Giao trách nhiệm cho đ/c Đoàn Thị Thanh Hương - Kế toán nghiên cứu thực hiện đảm bảo Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật.

4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ: (Không có).

5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt: (Không có).

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

*. *Nhiệm vụ*

- Tích cực phối hợp cùng Phòng GDĐT trong tham mưu tổ chức tuyển dụng biên chế giáo viên sau khi được phân bổ và bổ sung biên chế, ưu tiên tuyển dụng giáo viên các môn học mới (Tin học, tiếng Anh) để thực hiện Chương trình GDPT 2018; tham mưu thực hiện phương án điều chuyển, biệt phái giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học đối với lớp 3, lớp 4 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ GDĐT về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học); chủ động xây dựng các phương án để tham mưu có nguồn tuyển dụng giáo viên tại địa phương thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo lại, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể tại địa phương theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ (Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông).

- Bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4. Trong trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định mức cần có các giải pháp hợp đồng giáo viên, ứng dụng công nghệ thông tin,... phù hợp với đặc điểm từng cơ sở giáo dục, từng địa phương để đảm bảo “có học sinh thì phải có giáo viên”.

- Phối hợp cùng Phòng GDĐT trong việc thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên dạy tiếng Anh, Tin học dạy tiểu học lớp 5 từ năm học 2024-2025 theo Hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT (Công văn số 371/BGDĐT-

NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT; Công văn số 946/SGDDĐT-GDPT ngày 07/4/2022 của Sở GDĐT).

- Tích cực phối hợp với Trường Đại học Hạ Long (*Công văn số 1048/ĐHHL-KHCNBD ngày 21/7/2022 của Trường Đại học Hạ Long về đăng ký giáo viên tham gia các nội dung bồi dưỡng giáo viên phổ thông theo yêu cầu vị trí việc làm*), các cơ sở đào tạo để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng các hình thức khác nhau như: giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018.

**. Giải pháp thực hiện*

- Nhà trường chủ động bố trí giáo viên dạy thay GV nghỉ thai sản và thực hiện một số giải pháp khác để đảm bảo HS học đủ các môn..

- Cử GV tham gia bồi dưỡng các môn học mới như Tin học và công nghệ để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tạo điều kiện để giáo viên thực hiện học nâng trình độ chuẩn (còn 02 đ/c đang học đại học).

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch phân công các đ/c CM vững vàng, kèm cặp giúp đỡ các đ/c giáo viên trẻ mới vào ngành, dạy chương trình GDPT 2018 (Đồng chí Tăng Thị Hồng Luyện giúp đỡ đồng chí Vũ Thị Hương; đồng chí Cao Hồng Quý giúp đỡ Nguyễn Thu Phương; đồng chí Bùi Thị Hạnh giúp đỡ đồng chí Tô Thị Phương Thảo; Đinh Thị Thơm giúp đỡ đ/c Đặng Hồng Ngân) giao rõ nhiệm vụ để đảm bảo giáo viên được hướng dẫn toàn diện cả kiến thức, kỹ năng, công tác chủ nhiệm, kinh nghiệm dạy học, tổ chức các hoạt động, cách xử lý các tình huống sư phạm.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

**. Nhiệm vụ*

- Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường (*Công văn số 3587/BGDĐT-GDTrH ngày 20/08/2019 của Bộ GDĐT*).

- Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đảm bảo 100% giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 4 thực hiện Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2023 - 2024 phải được tập huấn, bồi dưỡng đầy đủ về chương trình, sách giáo khoa mới. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Thực hiện dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024 - 2025 để tập trung bồi dưỡng, sẵn sàng thực hiện Chương trình GDPT 2018.

**. Giải pháp thực hiện*

- Phối hợp công tác bồi dưỡng thường xuyên với trường Đại học Hạ Long.

- Giao cho đ/c phụ trách chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá

nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024 - 2025, chọn GV trẻ, có năng lực, nhiệt tình để tập trung bồi dưỡng.

1.3. Tổ chức có chất lượng các hội thi cho giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi các đơn vị mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi các đơn vị phổ thông

**. Nhiệm vụ*

Năm học 2023 - 2024 nhà trường tổ chức thi giáo viên dạy giỏi, thi viết và trình bày đẹp cấp trường; bồi dưỡng và đăng ký cho giáo viên đủ tiêu chuẩn tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi, viết và trình bày đẹp cấp Thành phố.

**. Giải pháp thực hiện*

- Tích cực tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm.

- Các tổ chuyên môn phân công lịch cụ thể các đc đi dự giờ, góp ý cùng học hỏi, trao đổi và rút kinh nghiệm, phát huy những ưu điểm, khắc phục tồn tại, hạn chế.

- Tổ chức cho giáo viên thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp thành phố đảm bảo hiệu quả, chất lượng và an toàn (Dự kiến tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường vào tháng 1,2/2023; thi viết và trình bày đẹp tháng 11/2023 để tuyển chọn giáo viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn tiếp tục tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp thành phố vào tháng 3/2024)

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

** Nhiệm vụ*

- Chủ động phối hợp cùng Phòng GDĐT tham mưu UBND Thành phố thực hiện rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đáp ứng nhu cầu đến trường của học sinh; bảo đảm cơ sở vật chất để học sinh được học 2 buổi/ngày.

- Rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định (*Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học*); thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

- Hiệu trưởng nhà trường nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc quản lý, Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”.

- Tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

**. Giải pháp thực hiện*

- Thực hiện rà soát và có kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất, đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Hiệu trưởng nhà trường thực hiện quản lý chặt chẽ, hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”

- Phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch chỉ đạo giáo viên sử dụng thường xuyên phòng học ngoại ngữ, phòng học trải nghiệm Robotics có hiệu quả.

- Phát huy tối đa hiệu quả sử dụng, bảo quản giữ gìn các tài liệu, thiết bị của phòng học ngoại ngữ, trải nghiệm đã được trang cấp, giao cụ thể cho giáo viên phụ trách, quản lý. Thực hiện dạy học trải nghiệm đối với học sinh khối 3, 4, 5 với thời lượng 1-2 tiết/tháng (tổ chức ở các tiết buổi 2).

- Thiết bị dạy học

+ BGH và nhân viên TV-TB kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để xây dựng kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành (hoàn thành trong tháng 9/2023);

+ Chuyên môn xây dựng kế hoạch Hội thi làm đồ dùng trong học kì II để phát động phong trào tự làm đồ dùng của giáo viên, bổ sung đồ dùng có chất lượng vào kho thiết bị của nhà trường;

+ Nhân viên TV-TB tích cực chủ động trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công tác;

+ Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học hiện có, rà soát để mua sắm bổ sung trang thiết bị đã xuống cấp cần thay thế đáp ứng nhu cầu dạy học và điều kiện của nhà trường.

+ Tiếp tục duy trì phong trào tự làm đồ dùng dạy học của giáo viên và học sinh trong nhà trường.

2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

** Nhiệm vụ*

- Tham mưu tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa cho năm học 2024-2025 (*Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh về Ban hành tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh*), trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, tổ chức đánh giá việc triển khai, sử dụng các sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 đã lựa chọn thực hiện trong năm học 2023-2024 và đề xuất danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 triển khai sử dụng trong năm học 2024 - 2025 theo đúng quy trình quy định. Phối hợp với các đơn vị cung ứng trên địa bàn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa cho học sinh.

- Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

**. Giải pháp thực hiện*

- Nhà trường hợp các tổ chuyên môn, tổ chức cho giáo viên nghiên cứu các bước lựa chọn sách giáo khoa (*Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh*).

- Tổ chức và hướng dẫn các tổ chuyên môn và giáo viên khối 4 thực hiện việc rà soát, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 năm học 2023-2024 và trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định. Kịp thời đăng ký và cung ứng đủ sách giáo khoa cho học sinh và thực hiện tập huấn giáo viên sử dụng sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

Ngay từ đầu năm học GVCN phối hợp với phụ huynh với nhà trường thực hiện rà soát các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc đối tượng chính sách; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

2.3. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

** Nhiệm vụ*

- Nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương.

- Sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến.

- Huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Triển khai thực hiện Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT và văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở GDĐT. Tiếp tục đổi mới hoạt động thư viện trường tiểu học củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

** Giải pháp thực hiện*

- BGH và nhân viên TV-TB kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để xây dựng kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành (hoàn thành trong tháng 9/2023);

- Chuyên môn xây dựng kế hoạch Hội thi làm đồ dùng trong học kì II để phát động phong trào tự làm đồ dùng của giáo viên, bổ sung đồ dùng có chất lượng vào kho thiết bị của nhà trường;

- Nhân viên TV-TB tích cực chủ động trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công tác, thực hiện đổi mới hoạt động thư viện; sắp xếp, phân loại sách, truyện theo từng khối lớp gọn gàng, khoa học; thực

hiện lưu trữ, bảo quản để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động thư viện như tiết đọc, tiết học thư viện.

- Tiết đọc 2 tiết/học kì/lớp; tiết học thư viện: 01 tiết/học kì/môn học.

- Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học hiện có, rà soát để mua sắm bổ sung trang thiết bị đã xuống cấp cần thay thế đáp ứng nhu cầu dạy học và điều kiện của nhà trường.

- Tiếp tục duy trì phong trào tự làm đồ dùng dạy học của giáo viên và học sinh trong nhà trường.

- Năm học 2023-2024, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày hội Văn hóa đọc (dự kiến tổ chức trong tháng 4/2024).

- Phân khai nguồn ngân sách được cấp, dành 3% chi khác để đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

** Nhiệm vụ*

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” (Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Công văn số 212/KH-PGDĐT ngày 04/3/2022 của Phòng GDĐT thành phố Uông Bí về Kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục đến năm 2025, định hướng đến năm 2030) phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ; khuyến khích GV duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

**. Giải pháp thực hiện*

- Phổ biến tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho CBGV, phụ huynh và học sinh về chuyển đổi số.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

- Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số: Chuyển đổi số trong dạy, học; chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục (dạy học trực tuyến, học BDTX trên hệ thống(LMS, LCMS); quản lý hồ sơ, học bạ điện tử, kết quả học tập trên SMAS và CSDL ngành; Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV; quản lý cơ sở

vật chất; Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt) theo kế hoạch của Bộ GDĐT.

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch.

3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

** Nhiệm vụ*

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

**. Giải pháp thực hiện*

- Tổ trưởng chuyên môn, GV dạy môn tin học xây dựng kế hoạch để đưa nội dung tích hợp vào môn học, hoạt động giáo dục cho phù hợp theo hướng dẫn của Bộ GDĐT

IV. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục, tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

** Nhiệm vụ*

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục tiểu học; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường (*Chi thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường*); quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định.

** Giải pháp*

Nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình GDPT 2018; công tác quản lý, sử dụng thiết bị dạy học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục; công tác quản lý cơ sở giáo dục phổ thông có yếu tố nước ngoài.

2. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

**. Nhiệm vụ*

- Tiếp tục tham mưu UBND Thành phố thực hiện bảo đảm mức chi tối thiểu 20% ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục 2019 (*Chi thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều*

kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; Khoản 1 Điều 96 Luật Giáo dục 2019) và Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg (Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng chính phủ về ban hành Quyết định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước từ năm 2022); ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt;

**. Giải pháp thực hiện*

- Nhà trường chủ động phối hợp với các tổ chức, các cơ quan Đoàn thể, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn tài chính hợp pháp để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Nhà trường sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để nâng cao chất lượng giáo dục phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

- Đầu năm học nhà trường tổ chức họp phụ huynh triển khai đầy đủ các văn bản, Nghị quyết của HĐ nhân dân tỉnh về quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tới CMHS, và được đồng thuận nhất trí, có biên bản niêm yết công khai theo đúng quy định.

V. Đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Nhiệm vụ

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình GDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 theo lộ trình. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

2. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục.

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên, HS viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học, để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Phát huy hiệu quả các nội dung tuyên truyền trên trang Web thông tin của nhà trường.

VI. Một số chỉ tiêu cơ bản

1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục

- Giữ vững quy mô mạng lưới trường lớp;
- Huy động trẻ và duy trì sĩ số:

+ Tỷ lệ huy động: Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%;

+ Không có học sinh tiểu học bỏ học.

2. Công tác phổ cập giáo dục và CMC

Duy trì và giữ vững đạt chuẩn PCTH đúng độ tuổi mức độ 3.

3. Chất lượng giáo dục

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 100%

- HS hoàn thành chương trình tiểu học: 100%

- Khen thưởng cấp trường: 330 HS/550 HS = 60%

4. Về xây dựng đội ngũ

- 100% CBQL và 100% giáo viên, nhân viên đạt trình độ chuẩn;

- Xếp loại Chuẩn HT, PHT: Tốt: 02 /02 đ/c = 100%

- Xếp loại CNNGVTH: Tốt: 65%, khá: 35%, TB: 0%

- Đánh giá viên chức LĐ: HTXS 20% - 25%; HTT 75% - 80%

- Xếp loại BDTX: Hoàn thành: 100%

- Phát triển Đảng viên: Phần đầu trong năm giới thiệu và kết nạp 02 quần chúng ưu tú vào Đảng.

- 100% CBGVNV tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy.

5. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

- Đảm bảo cơ bản về CSVC và thiết bị dạy học tối thiểu.

- Xây dựng và phân đầu thực hiện các tiêu chuẩn về thư viện theo TT16

- Duy trì các tiêu chuẩn trường tiểu học chuẩn Quốc gia mức độ II, trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

6. Thực hiện chương trình GDPT 2018

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- 100% GV lớp 1,2,3,4 được chuẩn bị, tập huấn về phương pháp dạy học của chương trình giáo dục phổ thông mới;

- 100% các lớp được học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần); tổ chức các hoạt động giáo dục theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông về Chương trình GDPT cho cộng đồng và phụ huynh học sinh.

7. Về thi đua, khen thưởng (Phụ lục 3)

7.1. Danh hiệu cá nhân:

- Bằng khen UBND Tỉnh: 01 đ/c.

- Giấy khen Sở GD&ĐT: 01 đ/c.

- Giấy khen UBND thành phố: 05 đ/c.

- LĐTT: 24/24 đ/c = 100%.

- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 05/24 đ/c = 21%.

- Giáo viên dạy Giỏi cấp trường: 13 /21 đ/c = 62%.

- Giáo viên dạy Giỏi cấp thành phố: 08 /21 đ/c = 38%.

- Giáo viên thi viết chữ và trình bày bài đẹp TP: 04 /21 đ/c = 19%

7.2. Danh hiệu tập thể:

- Đơn vị Tập thể Lao động xuất sắc Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

- Chi bộ: Đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Công đoàn: Công đoàn HTT nhiệm vụ. Đề nghị Liên đoàn tặng giấy khen.
- Chi đoàn Thanh Niên CSHCM: Vững mạnh xuất sắc
- Liên đội: Liên đội vững mạnh. Đề nghị Giấy khen cấp thành phố.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Lãnh đạo nhà trường (phân công trách nhiệm trong BGH)

1. Hiệu trưởng nhà trường

- Chịu trách nhiệm trước Phòng GD&ĐT về toàn bộ hoạt động chung của nhà trường;

- Quản lý chỉ đạo toàn bộ hoạt động của nhà trường.

- Trực tiếp quản lý chỉ đạo các mặt công tác:

+ Tổ Văn phòng;

+ Công tác chính trị tư tưởng;

+ Quản lý, điều hành công tác Kế hoạch - Tài chính, quản lý thu chi;

+ Quản lý đội ngũ;

+ Quản lý, chỉ đạo công tác kiểm tra;

+ Cải cách hành chính;

+ Quản lý, chỉ đạo tổ chức dạy và học;

+ Quản lý, chỉ đạo công tác xây dựng trường Chuẩn Quốc gia và công tác kiểm định chất lượng;

+ Quản lý chỉ đạo điều hành các bộ phận, các tiểu ban trong nhà trường.

- Chủ tài khoản của trường;

- Chủ tịch (trưởng) các Hội đồng (Ban): Hội đồng Thi đua – khen thưởng, Hội đồng trường, Hội đồng kỉ luật, Hội đồng khoa học, Ban kiểm tra Nội bộ... của trường;

- Tham gia sinh hoạt tại tổ 4,5;

- Giữ mối liên hệ, phối hợp với Đảng ủy, HĐND, UBND phường Phương Nam.

*** Thực hiện báo cáo và minh chứng kết quả đạt được trong năm học:**

- Báo cáo sơ kết học kỳ I: Trước ngày 15/01/2024;

- Báo cáo tổng kết năm học và những minh chứng tiêu biểu về kết quả thực hiện chương trình giáo dục: Trước ngày 10/6/2024.

2. Phụ trách chuyên môn

- Tư vấn cho Hiệu trưởng trong việc xây dựng kế hoạch;

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức Hội nghị cấp tổ; hướng dẫn các tổ chuyên môn thảo luận, tham gia ý kiến vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học;

- Xây dựng các kế hoạch cụ thể cho từng nhiệm vụ theo kế hoạch của nhà trường;

- Trực tiếp tổ chức triển khai và chỉ đạo CB,GV,NV,LĐ thực hiện nhiệm vụ của nhà trường theo kế hoạch;

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về việc triển khai và chỉ đạo CB,GV,NV,LĐ thực hiện nhiệm vụ năm học;

- Làm Chủ tịch (trưởng) hoặc tham gia các Hội đồng (Ban) theo sự phân công của Hiệu trưởng;

- Thay Hiệu trưởng giải quyết những công việc chung của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Giữ mối liên hệ với các tổ chức: Công an phường Phương Nam.

- Thay mặt hiệu trưởng tham dự các cuộc họp khi được Hiệu trưởng phân công.

* Thực hiện những công việc khác khi Hiệu trưởng phân công.

3. Thư kí Hội đồng trường

- Ghi chép chi tiết, đầy đủ nội dung các cuộc họp của lãnh đạo mở rộng, Hội đồng sư phạm, Hội đồng trường và các cuộc họp khác khi được triệu tập.

- Phụ trách công tác tổng hợp, thống kê theo yêu cầu công việc.

- Điều hành các công tác của nhà trường khi được uỷ quyền.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, thư kí Hội đồng có quan hệ giám sát đối với các thành viên liên quan, có thẩm quyền kiến nghị khen thưởng và kỉ luật giáo viên lên Hiệu trưởng nhà trường.

- Thực hiện những công việc khác khi Hiệu trưởng phân công.

II. Tổ nhóm chuyên môn

- Chịu trách nhiệm toàn bộ chất lượng dạy học, giáo dục ở tổ khối mình phụ trách. Xây dựng kế hoạch chương trình giảng dạy và giáo dục của tổ.

- Tham mưu cho Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn tổ khối về xây dựng kế hoạch nhiệm vụ và triển khai thực hiện các hoạt động công tác chuyên môn tổ khối, hội thảo, các chuyên đề, ngày hội, ngày lễ, bán trú, ... của tổ khối.

- Kiểm tra hồ sơ, giáo án (Hồ sơ, sổ sách: 02 lần/tháng; giáo án: 04 lần/tháng), dự giờ tư vấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên trong tổ về chuyên môn nghiệp vụ.

- Thực hiện công tác báo cáo hàng tháng cho Hiệu trưởng vào ngày 03 hàng tháng về hòm thư nhà trường

- Thực hiện những công việc khác khi Lãnh đạo yêu cầu.

III. Các đoàn thể trong và ngoài nhà trường

1. Tổng phụ trách Đội

- Có nhiệm vụ tổ chức, quản lí các hoạt động của Đội Thiếu niên và Sao Nhi đồng, Đội Cờ Đỏ; Đội tự quản ATGT; tổ chức, quản lí hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động tư vấn tâm lí HSTH.

- Phối hợp với GV phụ trách văn nghệ, thể dục tổ chức tốt các hoạt động VHVN, TDTT.

- Chịu trách nhiệm trong việc báo cáo tổng hợp số liệu liên quan đến công tác Đội TNTP...

- Tham mưu cho lãnh đạo nhà trường về công tác Y tế, TDTT và HĐNGLL khi được phân công;

- Tham gia giảng dạy theo quy định;

- Thực hiện những công việc khác khi Lãnh đạo yêu cầu.

2. Chủ tịch Công đoàn

- Lập kế hoạch hoạt động của Công đoàn trình Bí thư chi bộ duyệt, tổ chức thực hiện và báo cáo đúng quy định.

- Phối hợp với BGH nhà trường cùng thực hiện các hoạt động quản lí, phong trào thi đua.

- Phối hợp cùng nhà trường về công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường.

- Xây dựng biểu điểm thi đua của nhà trường theo từng đợt thi đua trong năm học. Báo cáo và sơ kết theo đúng quy định.

- Chăm lo đời sống và quyền lợi của thành viên công đoàn, xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Triển khai và tham gia đầy đủ các phong trào của công đoàn ngành;

- Các nhiệm vụ khác khi được phân công.

3. Trưởng ban thanh tra nhân dân

- Lập kế hoạch hoạt động của Ban thanh tra

- Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường;

- Xác minh những vụ việc xảy ra ở cơ quan;

- Cung cấp thông tin, cử người tham gia khi được yêu cầu;

- Tiếp nhận các kiến nghị và phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- Tham dự các cuộc họp của nhà trường mà nội dung liên quan đến nhiệm vụ giám sát, xác minh của BTTND;

- Tham dự các cuộc họp của BCH CĐCS có nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của BTTND.

- Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo quy định;

- Các nhiệm vụ khác khi được phân công.

4. Bí thư Chi đoàn TNCS Hồ chí Minh

- Lập kế hoạch hoạt động chi đoàn trình Bí thư chi bộ duyệt.

- Triển khai và tham gia đầy đủ các hoạt động đoàn các cấp.

- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên.

- Tổ chức sinh hoạt định kỳ ít nhất hai tuần một lần.

- Thực hiện giảng dạy theo quy định;

- Các nhiệm vụ khác khi được phân công.

IV. Kế hoạch hoạt động tháng (Phụ lục 4)

Trên đây là nội dung dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Phương Nam B. Mong các đồng chí dự Hội nghị tham gia đóng góp các ý kiến để nhà trường thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (Để báo cáo, phê duyệt);
- UBND phường (Để báo cáo);
- Ban giám hiệu (Để chỉ đạo);
- TTCM, TTVP (Để thực hiện);
- Công TTĐT;
- Lưu VT;

**TM. BGH NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**

Lê Thị Tuyết